SỞ Y TẾ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2
Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền – Phường Võ Cường – Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 02223896925. Email: qlcl.cdcbacninh@gmail.com

Số phiếu: 832/KSBTBN-N Số PYC: 470/PYC-KSBTBN Mã số mẫu: NS 25.832

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0210 ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
2. Địa chỉ: Lô XLNC đường D3 - KCN Quế Võ II - Phường Đào Viên - tỉnh Bắc Ninh
3. Tên mẫu: Nước sạch
4. Địa điểm lấy mẫu: Tại bể chứa
5. Ngày lấy mẫu: 2/12/2025 6. Ngày nhận mẫu: 2/12/2025
7. Mô tả mẫu: Thể tích mẫu 1000ml, đựng trong chai nhựa.
8. Thời gian kiểm nghiệm: 2/12/2025-15/12/2025
9. Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
10. Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCĐP 01:2021/ BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	PP.HL.UV.14	mg/L	0,25	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,47	2
5.	Màu sắc	TCVN 6185:2008	Pt-Co	0	15
6.	Mùi,vị	Cảm quan	-	Không mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,02	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM

Ths. Ngô Thị Hồng

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2

PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCK II KHỔNG THỤC CHINH

Ghi chú:
1. KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)
2. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

SỞ Y TẾ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2
Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền – Phường Võ Cường – Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 02223896925. Email: qlcl.cdcbacninh@gmail.com

Số phiếu: 833/KSBTBN-N Số PYC: 470/PYC-KSBTBN Mã số mẫu: NS 25.833

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0210 ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
2. Địa chỉ: Lô XLNC đường D3 - KCN Quế Võ II - Phường Đào Viên - tỉnh Bắc Ninh
3.Tên mẫu: Nước sạch
4. Địa điểm lấy mẫu: Tại cổng khu công nghiệp
5. Ngày lấy mẫu: 2/12/2025 6. Ngày nhận mẫu: 2/12/2025
7. Mô tả mẫu: Thể tích mẫu 1000ml, đựng trong chai nhựa.
8. Thời gian kiểm nghiệm: 2/12/2025-15/12/2025
9. Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
10. Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCĐP 01:2021/ BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	PP.HL.UV.14	mg/L	0,36	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,56	2
5.	Màu sắc	TCVN 6185:2008	Pt-Co	0	15
6.	Mùi,vị	Cảm quan	-	Không mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	6,87	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM

Ths. Ngô Thị Hồng

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2

PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCK II KHỔNG THỤC CHINH

Ghi chú:
1. KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)
2. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

SỞ Y TẾ BẮC NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2
Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền – Phường Võ Cường – Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 02223896925. Email: qlcl.cdcbacninh@gmail.com

Số phiếu: 834/KSBTBN-N Số PYC: 470/PYC-KSBTBN Mã số mẫu: NS 25.834

ilac-MRA AOSC VLAT 1.0210 ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

(Kết quả kiểm nghiệm chỉ có giá trị với mẫu đem thử)

1. Tên cơ sở: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị và KCN Quế Võ IDICO
2. Địa chỉ: Lô XLNC đường D3 - KCN Quế Võ II - Phường Đào Viên - tỉnh Bắc Ninh
3.Tên mẫu: Nước sạch
4. Địa điểm lấy mẫu: Đường N2 gần công ty Hợp Lực
5. Ngày lấy mẫu: 2/12/2025 6. Ngày nhận mẫu: 2/12/2025
7. Mô tả mẫu: Thể tích mẫu 1000ml, đựng trong chai nhựa.
8. Thời gian kiểm nghiệm: 2/12/2025-15/12/2025
9. Thời gian lưu mẫu: Từ ngày nhận mẫu đến sau 2 ngày kể từ ngày hẹn trả kết quả kiểm nghiệm.
10. Kết quả kiểm nghiệm:

TT	Chỉ tiêu kiểm nghiệm	Phương pháp kiểm nghiệm	Đơn vị	Kết quả	QCĐP 01:2021/ BN
1.	Coliform*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<3
2.	Ecoli*	TCVN 6187-1:2019	CFU/100ml	<1	<1
3.	Clo dư	PP.HL.UV.14	mg/L	0,34	0,2-1
4.	Độ đục*	TCVN 12402-1:2020	NTU	0,59	2
5.	Màu sắc	TCVN 6185:2008	Pt-Co	0	15
6.	Mùi,vị	Cảm quan	-	Không mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ.
7.	pH*	TCVN 6492:2011	-	7,06	6,0 – 8,5

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 12 năm 2025

KHOA QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
KIỂM NGHIỆM VÀ XÉT NGHIỆM

Ths. Ngô Thị Hồng

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT BẮC NINH SỐ 2

PHÓ GIÁM ĐỐC
BSCK II KHỔNG THỤC CHINH

Ghi chú:
1. KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)
2. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025; Chỉ tiêu đánh dấu (**) là chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ